TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Vòng.

Bà: Dương Thị Hồng Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Linh - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: HOÀNG VĂN P; sinh ngày: 22/01/1996, tại: tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP x, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1964 (đã chết); con bà: Lê Thị H, sinh năm: 1962, lao động tự do, trú tại: TDP x, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Q; anh chị em ruột: Có 03 người, P là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ con; Tiền án: 01, Ngày 20/12/2016 bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Tổng cục VIII, ngày 07/8/2017 ra trại; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/09/2019 đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Hương T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1976, địa chỉ: TDP x, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Xuân M, sinh năm 1988; địa chỉ: TDP x, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2019, Hoàng Văn P đi bộ từ nhà qua đoạn đường bê tông ở TDP x phường Đ, thấy nhà chị Nguyễn Thị Kiều N vắng người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P nhảy qua hàng rào vào vườn nhà, phát hiện có dàn nóng máy điều hoà nhãn hiệu LG màu trắng đặt ở cạnh hông nhà. P đến mượn kìm cắt sắt của anh Hoàng Xuân M nói để sửa xe rồi quay lại dùng kìm cắt sắt tháo dàn nóng máy điều hoà nói trên, cất giấu ở sát tường rào ngôi nhà hoang bên cạnh nhà chị N. Đến 13 giờ cùng ngày P lại đến nhà anh M nói dối dàn nóng điều hòa của người bà con bị hỏng cho P và nhờ M chở đi bán. Sau đó M chở P đến nói dối với Lê Thanh T tài sản của bà con bị hỏng cho P rồi bán cho anh T ở thôn T, xã T được 400.000 đồng, tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 04/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố Đồng Hới kết luận: Dàn nóng máy điều hoà nhãn hiệu LG màu trắng, model JC09S (HC-C0964SA3), điện áp 220V, công suất lạnh 9300Btu/h, công suất: 900W trị giá 1.700.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị Kiều N dàn nóng máy điều hoà nói trên. Anh Hoàng Xuân M không yêu cầu trả lại kìm cắt sắt. Anh Lê Thanh T không yêu cầu bồi hoàn số tiền 400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSĐH-KT ngày 28 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự BLHS 2015: xử phạt Hoàng Văn P từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, người bị hại chị Nguyễn Thị Kiều N không yêu cầu gì thêm. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Thanh T không yêu cầu bồi hoàn số tiền 400.000 đồng, anh Hoàng Xuân M không yêu cầu trả lại kìm sắt nên đề nghị HĐXX không xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt đã cũ không có giá trị mà Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ.

Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo đã thấy được tội lỗi của mình và rất ân hận, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý - Người bào chữa cho bị cáo đồng ý về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại giá trị không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình có anh bị khuyết tật thiểu năng trí tuệ, mẹ già ốm đau bệnh tật em nhỏ. Vì vậy, đề nghị Tòa xử phạt bị cáo 06 tháng tù và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người lien quan và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2019, Hoàng Văn P phát hiện thấy nhà chị Nguyễn Thị Kiều N đều đi vắng, nên nảy sinh ý định trộm cắp dàn nóng máy điều hoà lắp đặt ở cạnh hông nhà để bán lấy tiền tiêu xài. P đến mượn kìm cắt sắt của anh Hoàng Xuân M đến nhảy hàng rào vào tháo dàn nóng máy điều hoà, cất giấu ở sát tường rào ngôi nhà hoang bên cạnh nhà chị N. Đến 13 giờ cùng ngày P lại đến nhà anh M nói dối dàn nóng điều hòa của người bà con bị hỏng cho P và nhờ M chở đi bán. Sau đó M chở P đến nói dối với Lê Thanh T tài sản của bà con bị hỏng cho P rồi bán cho anh T ở thôn T, xã T được 400.000 đồng, tiêu xài hết. Trị giá tài sản chiếm đoạt được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự định giá là 1.700.000 đồng.

Hoàng Văn P đang có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 1.700.000 đồng. Hành vi đó của Hoàng Văn P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và văn hóa để nhận thức pháp luật, bản thân đã từng bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản chấp hành hình phạt tù xong chưa lâu chưa được xóa án tích, nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện. Ngược lại, do

lười biếng lao động, tham lam hám lợi cá nhân khi có điều kiện thuận lợi thì đã tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu ích kỷ của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong dư luận nhân dân; làm mất ổn định an ninh trật tự của xã hội. Tình tiết bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích là yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, nhưng bị cáo ngang nhiên thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại giá trị không lớn; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Hoàng Xuân M và Lê Thanh T là người có liên quan đến việc mua bán tài sản do Hoàng Văn P phạm tội mà có nhưng đều không biết nên không bị xử lý hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gi thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 kìm sắt đã cũ Cơ quan điều tra đã thu giữ không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí và được chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Hoàng Văn P 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/09/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn P với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt cầm tay loại nhỏ có chiều dài khoảng 15 cm, hai tay cầm bọc nhựa màu vàng đen, hai bên tay cầm có dòng chữ màu vàng trên nền đen GAODESI, kìm đã qua sử dụng (Hiện đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn P..

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Hồng Sơn